

Cà Mau, ngày 11 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán chủ tọa phiên họp:* Ông Phạm Việt Trung.
2. *Thư ký ghi Biên bản phiên họp:* Bà Phạm Thị Thu Vân - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tiến hành mở phiên họp sơ thẩm xem xét hồ sơ thụ lý số 184 ngày 04/9/2018 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 198/2018/QĐ-TA ngày 05 tháng 9 năm 2018 đối với:

Trần N, sinh năm: 1990 tại Sóc Trăng; giới tính: Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Thợ sắt; nguyên quán: tỉnh Sóc T; hộ khẩu thường trú: Số 209, Phan Ngọc H, khóm 2, phường 9, thành phố C, tỉnh C; chỗ ở: Số 209, Phan Ngọc H, khóm 2, phường 9, thành phố C, tỉnh C; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần; con ông Trần H và bà Quách Kim C.

Trần N vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Linh Hậu, Chức vụ: Phó trưởng phòng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau đại diện theo ủy quyền.
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên họp: Bà Trịnh Ngọc Giàu – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 24/4/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố C ra Quyết định số 31/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với **Trần N** do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 03 tháng kể từ ngày 24/4/2018. Hình thức cai nghiện, điều trị cai nghiện: Tự cai nghiện tại gia đình và cộng đồng. Ngày 24/7/2018 **Trần N** đã chấp hành xong quyết định nêu trên.

Ngày 17/8/2018, do có nghi vấn **Trần N** sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường 9, thành phố C, tỉnh C mời về trụ sở thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy, kết quả xác định **Trần N** có sử dụng ma túy tổng hợp methamphetamine và lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với **Trần N**.

Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 17/8/2018 của Trạm y tế phường 9, thành phố C xác định **Trần N** có nghiện ma túy và loại ma túy nghiện là methamphetamine.

Ngày 22/8/2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố C ra Quyết định số 68/QĐ-UBND, giao **Trần N** cho bà **Trần Thị Mỹ H**, sinh năm 1993, trú tại số 209, Phan Ngọc H, khóm 2, phường 9, thành phố C, tỉnh Cà Mau là vợ của **Trần N** quản lý **Trần N** trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét hành vi của **Trần N** chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, nên ngày 04/9/2018 Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau có văn bản đề nghị số 280/LĐTĐBXH, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần N** thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đưa **Trần N** vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau với thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Tại phiên họp, người bị đề nghị là **Trần N** vắng mặt. Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai ngày 17/8/2018, **Trần N** xác định bản thân là người nghiện ma túy đá, thời gian nghiện từ năm 2010, hình thức sử dụng là hút.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Thẩm phán, Thư ký và Cơ quan đề nghị giải quyết theo đúng trình tự tố tụng được quy định trong Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Đại diện Viện kiểm sát thống nhất với đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, xét thấy Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần N** đúng theo trình tự, thủ tục quy định tại các Điều 3, 8, 9, 10, 11, 12, 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; các Điều 95, 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Bản thân **Trần N** trên 18 tuổi, là người nghiện ma túy loại methamphetamine, có nơi cư trú ổn định, ngày 24/7/2018 đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà không tiến bộ, tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Trần N** đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, làm phát sinh, lây lan các dịch

bệnh và tệ nạn xã hội, đồng thời gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Ngày 24/4/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân **phường 9**, thành phố C ra Quyết định số 31/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại phường nhưng **Trần N** không tiến bộ mà còn tiếp tục vi phạm. Căn cứ Điều 3, Điều 20, Điều 22, Điều 31, Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 95, Điều 96; Điều 107 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính. Xét thấy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần N** là cần thiết, nhằm tạo điều kiện cho **Trần N** được chữa bệnh và sinh hoạt dưới sự quản lý, giáo dục của cơ sở cai nghiện. Do đó, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau đề nghị đưa **Trần N** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều: 95, 96, 107, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều: 3, 20, 31, 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13, ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Công bố:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần N** tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau, địa chỉ ấp 1, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau có quyền kháng nghị, **Trần N** có quyền khiếu nại đối với quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau phối hợp với Công an thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau đưa người phải thi hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Phòng LĐTB&XH tp.Cà Mau;
- Công an tp.Cà Mau;
- VKSND tp.Cà Mau;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau;
- UBND **phường 9**, tp.C;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Việt Trung